TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2023/HS-ST
Ngày: 25/7/2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cầm Văn Thăm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Thị Minh Thuý.

2. Bà Lý Thị Dung.

- Thư ký phiên toà: Bà Phan Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lường Thị Tuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2023/TLST-HS ngày 30/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2023/QĐXXST-HS ngày 12/7/2023 đối với bị cáo:

Sồng Thị S (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 08 tháng 9 năm 1964 tại xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản SK, xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: không; con ông Sồng A C và bà Lầu Thị T (đều đã chết); bị cáo có chồng là Vàng A N, sinh năm 1961; có 06 con, con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/4/2023 cho đến ngày xét xử. (có mặt tại phiên tòa).

Người phiên dịch: Ông Lò Như Hoa, sinh năm 1954; Nơi cư trú: Bản Giáo 1, xã Huy Tân, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 04/4/2023, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tề - Ma túy Công an huyện Phù Yên, phối hợp với Công an xã ST, huyện Phù Yên mời chị Sồng Thị S lên trụ sở Công an xã ST để thực hiện việc test ma tuý. Quá trình test ma tuý Sồng Thị Sồng tự nguyện giao nộp một gói nilon màu hồng bên trong là một cục bột màu trắng Sồng Thị S khai đó là Heroine cất giấu để sử dụng.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và dẫn giải S về Cơ quan Công an huyện Phù Yên để điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 lọ nhựa màu trắng nắp đen; 01 túi vải thổ cẩm có dây đeo.

Quá trình điều tra Sồng Thị S khai nhận: Ngày 27/3/2023 Sồng Thị S đi bộ một mình trên đường liên bản SK, xã ST, huyện Phù Yên thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết. Qua trao đổi Sồng Thị S mua một gói ma tuý hết số tiền 600.000đ về để sử dụng dần, đến ngày 04/4/2023 Sồng Thị S đang ở nhà thì tổ công tác công an huyện Phù Yên và Công an xã ST, huyện Phù Yên đến yêu cầu test thử ma tuý và yêu cầu nếu có cất giấu ma tuý thì giao nộp. Lúc này Sồng Thị S đã tự nguyện lấy một gói ma tuý (Heroine) được gói bằng nilon màu hồng từ bên trong chiếc lọ màu trắng có nắp đen để trong túi vải đang đeo giao nộp cho tổ công tác, đồng thời tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu cùng vật chứng dẫn giải đến công an huyện Phù Yên để điều tra làm rõ.

Sau khi tiếp nhận hồ sơ vụ án, cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên đã phối hợp với các đơn vị liên ngành tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng số ma túy thu giữ của Sồng Thị S. Kết quả cân tịnh 01 gói nilon đựng chất bột màu có khối lượng 0,240gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu S1.

Tại bản kết luận giám định số: 751/KL-KTHS ngày 06/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- Mẫu giám định ký hiệu S1 là ma túy. Loại Heroine. Khối lượng của mẫu gửi giám định S1 = 0,240 gam, loại Heroine. Mẫu vật gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại bản Cáo trạng số 38/CT - VKS ngày 29/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La truy tố Sồng Thị S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Sồng Thị S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

-Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Sồng Thị S từ 16 đến 22 tháng tù, tính từ ngày bị bắt. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

-Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở ; 01 lọ nhựa màu trắng, nắp màu đen cao 5,5cm x đường kính 03cm; 01 vỏ nilon màu hồng; 01 túi thổ cẩm có dây đeo, kích thước dài 18cm x rộng 11cm có hai ngăn khoá, trên túi được trang trí nhiều hoa văn.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo là hộ nghèo của xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát và bị cáo nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 20 phút ngày 04/4/2023 tại bản SK, xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận

giám định, lời khai của người chứng kiến sự việc và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 04/4/2023 bị cáo Sồng Thị S đã có hành vi cất giấu trái phép 0,240 gam Heroine để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi trên đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma tuý, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma tuý đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: trước khi phạm tội chưa có tiến án, tiền sự, khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện nộp lại ma tuý cho tổ công tác, bị cáo không biết chữ, sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo thuộc hộ nghèo của xã ST, huyện Phù Yên, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng gì có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở; 01 lọ nhựa màu trắng, nắp màu đen cao 5,5cm x đường kính 03cm; 01 vỏ nilon màu hồng không có giá trị sử dụng; 01 túi thổ cẩm có dây đeo, kích thước dài 18cm x rộng 11cm hai ngăn có khoá, nhiều hoa văn là công cụ phạm tội cần tịch thu, tiêu hủy.

[5] - Đối với người đàn ông dân tộc Mông (người bán ma tuý cho) bị cáo khai không rõ lai lịch ở đâu, cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra mở rộng vì vậy buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về số ma tuý đã bị thu giữ.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo thuộc hộ nghèo của xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và có đơn đề nghị miễn án phí do đó cần xem xét miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Sồng Thị S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo 18 *(mười tám)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/4/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang đã bóc mở; 01 lọ nhựa màu trắng, nắp màu đen cao 5,5cm x đường kính 03cm; 01 vỏ nilon màu hồng và 01 túi thổ cẩm có dây đeo, kích thước dài 18cm x rộng 11cm hai ngăn khoá, trên túi được trang trí nhiều hoa văn.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 54/BB-GNVC ngày 30/6/2023 giữa Công an huyện Phù Yên và Chi cục THADS huyện Phù Yên).

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sồng Thị S.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/7/2023).

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên ;
- Công an huyện Phù Yên ;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên ;
- Trại giam;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Cầm Văn Thăm